

**BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN TÂM THẦN
TRUNG ƯƠNG 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 185/QĐ-BV

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục tài liệu ôn tập kỳ tuyển dụng viên chức đợt 1 năm 2022
tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN TÂM THẦN TRUNG ƯƠNG 1

Căn cứ Quyết định số 519/QĐ-BYT ngày 07 tháng 6 năm 1963 của Bộ Y tế về việc thành lập Bệnh viện Tâm thần Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 7293/QĐ-BYT ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 106/KH-BV ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 tuyển dụng viên chức đợt 1 năm 2022 bằng hình thức xét tuyển;

Căn cứ Công văn số 2252/BYT-TCCB ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Bộ Y tế về việc tuyển dụng viên chức năm 2022 của Bệnh viện Tâm thần trung ương 1;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục tài liệu ôn tập kỳ tuyển dụng viên chức đợt 1 năm 2022 tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1. (Có danh mục kèm theo)

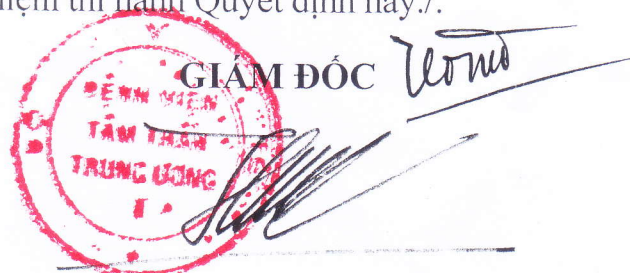
Điều 2. Giao phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm thông báo danh mục và nội dung tài liệu để người tham dự kỳ tuyển dụng viên chức ôn tập.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Các ông (bà): Trưởng phòng Hành chính quản trị, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC


**Nguyễn Tuấn Hưng
Phụ trách, điều hành**

DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP

(Kèm theo Quyết định số 185/QĐ-BV ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Giám đốc Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 phê duyệt danh mục tài liệu ôn tập tuyển dụng viên chức đợt 1 năm 2022)

TT	NỘI DUNG	Ghi chú
I	Phần kiến thức chung	
1	Luật số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội ban hành Luật viên chức.	
2	Quyết định số 7293/QĐ-BYT ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế, tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1.	
3	Luật số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009 của Quốc hội ban hành Luật khám bệnh, chữa bệnh.	
4	Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
5	Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỉ luật cán bộ, công chức, viên chức.	
II	Phần Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp	
1	Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25 tháng 02 năm 2014 của Bộ Y tế quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại cơ sở y tế.	
2	Quyết định số 2088/QĐ-BYT ngày 06 tháng 11 năm 1996 của Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định về y đức”.	
3	Quyết định 2151/QĐ- BYT ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.	
III	Phần chuyên môn, nghiệp vụ	
1	Bác sĩ hạng III	
1.1	Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT – BNV ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ.	
1.2	Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức của Bệnh viện Chuyên khoa hạng I	
1.3	Quy chế thường trực	
1.4	Quy chế cấp cứu	
1.5	Quy chế chẩn đoán, làm hồ sơ bệnh án và kê đơn điều trị	
1.6	Quy chế hội chẩn	

1.7	Kiến thức chuyên môn đã được học.	
2	Điều dưỡng hạng III, Điều dưỡng hạng IV	
2.1	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật Y.	
2.2	Thông tư số 31/2021/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế quy định hoạt động điều dưỡng trong Bệnh viện.	
2.3	Quy chế thường trực	
2.4	Quy chế cấp cứu	
2.5	Quy chế chẩn đoán, làm hồ sơ bệnh án và kê đơn điều trị	
2.6	Quy chế hội chẩn	
2.7	Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức của Bệnh viện Chuyên khoa hạng I	
2.8	Kiến thức chuyên môn đã được học.	
3	Dược sĩ hạng IV	
3.1	Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Dược.	
3.2	Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10 tháng 6 năm 2011 của Bộ Y tế hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh	
3.3	Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức của Bệnh viện Chuyên khoa hạng I	
3.4	Kiến thức chuyên môn đã được học.	
4	Kỹ thuật Y hạng III, Kỹ thuật Y hạng IV (Tâm lý trị liệu, Kỹ thuật Xét nghiệm hạng III, Kỹ thuật Xét nghiệm hạng IV, Giáo dục trị liệu)	
3.1	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật Y.	
3.2	Quy chế thường trực	
3.3	Quy chế cấp cứu	
3.4	Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức của Bệnh viện Chuyên khoa hạng I	
3.5	Kiến thức chuyên môn đã được học.	
5	Chuyên viên	
5.1	Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư	
5.2	Kiến thức chuyên môn đã được học.	

6	Kế toán	
6.1	Thông tư số 77/2019/TT-BTC quy định về mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành	
6.2	Kiến thức chuyên môn đã được học.	
7	Kỹ sư hạng III	
7.1	Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHHCN-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học công nghệ, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.	
7.2	Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-BKHHCN-BNV ngày 11 tháng 01 năm 2016 của Bộ Khoa học công nghệ, Bộ Nội vụ hướng dẫn việc bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.	
7.3	Kiến thức chuyên môn đã được học.	
8	Dinh dưỡng hạng III	
8.1	Thông tư số 18/2020/TT-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Bộ Y tế quy định về hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện.	
8.2	Thông tư liên tịch số 28/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Dinh dưỡng	
8.3	Quyết định số 2879/QĐ-BYT ngày 10 tháng 8 năm 2006 của Bộ Y tế về việc ban hành “hướng dẫn chế độ ăn trong Bệnh viện”.	
8.4	Kiến thức chuyên môn đã được học.	
9	Công tác xã hội viên hạng III	
9.1	Thông tư liên tịch số 30/2015/TTLT-BLDTBXH-BNV ngày 19 tháng 8 năm 2015 của Bộ Lao động Thương binh xã hội, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội	
9.2	Thông tư số 43/2015/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Bộ Y tế quy định về nhiệm vụ và hình thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác xã hội của Bệnh viện	
9.3	Kiến thức chuyên môn đã được học.	
10	Văn thư	
10.1	Nghị định số 30/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư	
10.2	Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư	
10.3	Kiến thức chuyên môn đã được học.	